

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2022/HSST

Ngày: 09-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Quân.

Bà Phạm Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Loan- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Lưu Thị L, sinh năm 1985, ĐKKHKT: số 113 LTV, phường C, thành phố N, tỉnh N; chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn Đ – sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1966; chồng: anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1968, có 01 con sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 chuyển tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1963.

+ Anh Lê Minh Tr, sinh năm 1991.

+ Anh Lưu Văn T1, sinh năm 1975.

(anh T, anh Tr, anh T1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 17/12/2021 tại lề đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Nghiên Phần, xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Lưu Thị L đang có hành vi bán trái trái phép 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 03x04cm bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng cho Nguyễn Trọng T sinh năm 1963 trú tại khu Phú Tảo, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương với số tiền 300.000 đồng và bán cho đối tượng tự khai tên là Vũ Văn K sinh năm 1995 trú tại thôn Phú An, xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương 01 túi nilon màu trắng có kích thước như trên bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. L, T, K đều khai nhận 02 gói nilon trên đều là ma túy tổng hợp L vừa bán cho T và K. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Lê Minh Tr sinh năm 1991 trú tại 83/5 Cựu Thành, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và anh Lưu Văn T1 sinh năm 1975 trú tại thôn Trụ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Lưu Thị L nảy sinh ý định tìm mua chất ma túy để bán kiếm lời. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/12/2021 L đi bộ đến khu vực cầu Phú Tảo, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương để mua ma túy. Tại đây L gặp một người đàn ông (không xác định rõ tên tuổi, địa chỉ) và mua 02 gói ma túy tổng hợp với số tiền 400.000 đồng. L cất giấu số ma túy vào trong người và đi về khu vực chợ Dừa thuộc địa phận phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương tìm người mua để bán. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi L đang đứng tại lề đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Nghiên Phần, xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì có Nguyễn Trọng T hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng; L đồng ý bán. Sau đó Vũ Văn K cũng đến mua của L 01 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng; khi L đang bán ma túy cho T và K thì bị tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ trong tay phải của Lưu Thị L số tiền 600.000 đồng; thu giữ trong người T 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 03x04cm bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, thu giữ trong người Kiên 01 túi nilon màu trắng có kích thước như trên bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. L, T, K đều khai nhận 02 gói nilon trên

đều là ma túy tổng hợp L vừa bán cho T và K. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Lê Minh Tr và anh Lưu Văn T1.

Tại các biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 18/12/2021 tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương xác định: Lưu Thị L âm tính với chất ma túy; Nguyễn Trọng T dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 27/KLGD- PC09 ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

+ Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Trọng T gửi đến giám định có khối lượng là 0,060g là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng thu giữ của Vũ Văn K gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,027g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSTPHD ngày 12/4/2022, VKSND thành phố Hải Dương truy tố Lưu Thị L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận nội dung cáo trạng là đúng và bị cáo khẳng định có hành vi bán 01 gói ma túy đá cho anh T và 01 gói ma túy đá cho anh K giá mỗi gói 300.000 đồng, nguồn gốc số ma túy đó là của chị Dung (bị cáo không rõ họ tên cụ thể) ở thôn Nghiên Phấn, bị cáo không có căn cứ để chứng minh. Bị cáo xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- *Về tội danh*: tuyên bố bị cáo Lưu Thị L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị L là từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/12/2021 .

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định.

- *Về vật chứng*: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,030g Methamphetamine; 02 vỏ túi nilon màu trắng và 02 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 27/KLGD-PC09.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tren cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo quanh co không thành khẩn, bị cáo không thừa nhận số ma túy đó là của bị cáo mà khai ra số ma túy đó là của chị Dung ở thôn Nghiên Phần, tuy nhiên bị cáo không có căn cứ để chứng minh. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận lời khai tại cơ quan điều tra là đúng, bị cáo không trả lời được tại sao tại phiên tòa lại trình bày số ma túy bị cáo bán cho anh K và anh T là của chị Dung, bị cáo khẳng định: bị cáo có hành vi bán trái phép số ma túy cho anh K và anh T tại lễ đường Quốc Lộ 37 thì bị cơ quan công an bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 17/12/2021 tại lễ đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Nghiên Phần, xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Lưu Thị L bán trái phép 0,060g ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Trọng T và 0,027g ma túy loại Methamphetamine cho Vũ Văn K thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

Loại ma túy bị cáo bán trái phép là Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, do bị cáo

bán cho hai người nên phải chịu tình tiết định khung “*Đối với hai người trở lên*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của BLHS năm 2015. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo quanh co, tuy nhiên bị cáo cũng đã thừa nhận bản thân có hành vi bán trái phép chất ma túy nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của Lưu Thị L đựng trong phong bì niêm phong số 109 - CA TP. Hải Dương đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự Hải Dương là tiền do bị cáo L bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 0,030gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 vỏ túi nilon màu trắng và 02 phong bì đã qua sử dụng xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho L, kết quả điều tra không làm rõ được tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Trọng T có hành vi cất giấu ma túy để sử dụng nhưng T chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến ma túy nên chưa cấu thành tội phạm; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Kết quả điều tra xác định không có người tên Vũ Văn K ở địa chỉ như trên nên không có căn cứ để xử lý đối với Kiên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Thị L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lưu Thị L 07 (*bảy*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/12/2021 .

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 00,030g Methamphetamine; 02 vỏ túi nilon màu trắng và 02 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 27/KLGD-PC09.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 600.000 đồng tiền bán ma túy của bị cáo Là.

(*Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương*).

4. Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện